

ĐỀ ÔN TẬP KHOA HỌC SỐ 2

Câu 1: Các hình thức xâm hại tình dục trẻ em là:

- A. Cho các em xem phim, tranh ảnh không lành mạnh.
- B. Đụng chạm vào những bộ phận riêng tư của trẻ.
- C. Nhìn trộm những bộ phận riêng tư của trẻ hoặc bắt trẻ nhìn những bộ phận này của người khác.
- D. Tất cả đáp án đều đúng.

Câu 2: Đây là những vùng riêng tư trên cơ thể mà người khác không được phép đụng chạm vào?

- A. Đầu, ngực, tay, chân.
- B. Đầu, môi, tai, bộ phận vùng kín.
- C. Mông, ngực, môi, bộ phận vùng kín.
- D. Môi, mắt, chân, lưng.

Câu 3: Để giữ cho bản thân an toàn khi ra ngoài đường em cần phải làm gì?

- A. Xác định nơi đó có an toàn không và tự quyết định.
- B. Xin phép bố mẹ và người giám hộ.
- C. Thông báo với bố mẹ và người giám hộ trước khi đi mà không có sự cho phép.
- D. Nghe theo lời mời của người lạ.

Câu 4: Để phòng bệnh viêm gan A, chúng ta cần?

- A. Ngủ màn để tránh bị muỗi đốt.
- B. Giữ vệ sinh nhà ở và môi trường xung quanh.
- C. Ăn chín uống sôi, rửa sạch tay trước khi ăn và sau khi đi đại tiện; Tiêm phòng viêm gan A.
- D. Diệt muỗi, diệt bọ gậy.

Câu 5: Người mắc bệnh viêm gan A cần lưu ý điều gì?

- A. Cần nghỉ ngơi.
- B. Ăn thức ăn lỏng chứa nhiều chất đạm, vi-ta-min.
- C. Không ăn mỡ, không uống rượu.
- D. Thực hiện tất cả các việc trên.

Câu 6: Để biết là có mắc bệnh viêm gan A hay không, ta cần làm như thế nào?

- A. Khám bác sĩ, xét nghiệm máu.
- B. Đo nhiệt độ xem có sốt hay không.
- C. Tra thông tin trên mạng rồi đối chiếu với triệu chứng của mình.
- D. Hỏi mọi người xung quanh.

Câu 7: Việc làm nào không bảo vệ sức khỏe về thể chất ở tuổi dậy thì?

- A. Giúp đỡ bố mẹ việc vừa sức.
- B. Tăng cường luyện tập thể dục thể thao.
- C. Không vệ sinh cơ thể hằng ngày.
- D. Ăn uống đủ chất

Câu 8: Vì sao phải vệ sinh ở tuổi dậy thì đúng cách?

- A. Để cơ thể thơm tho.
- B. Để đảm bảo sức khỏe phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần.
- C. Vì bị bố mẹ nhắc nhở.
- D. Tất cả các ý trên

Câu 9: Việc làm nào không bảo vệ sức khỏe về tinh thần ở tuổi dậy thì?

- A. Xem phim ảnh và sách báo không lành mạnh.
- B. Sử dụng các chất kích thích.
- C. Thức đêm chơi điện tử đến sáng.
- D. Tất cả các ý trên

Câu 10. Để cung cấp vi-ta-min cho cơ thể, em ưu tiên chọn cách nào trước?

- A. Uống vi-ta-min
- B. Tiêm vi-ta-min
- C. Ăn thức ăn chứa nhiều vi-ta-min
- D. Không cần cung cấp vi – ta – min cho cơ thể.

Câu 11: Chúng ta nên dùng thuốc khi nào?

- A. Khi thật sự cần thiết
- B. Khi biết cách dùng, liều lượng dùng
- C. Khi biết nơi sản xuất, hạn sử dụng và tác dụng phụ của thuốc (nếu có)
- D. Tất cả các phương án trên.

Câu 12: Để phòng bệnh còi xương cho trẻ, bạn ưu tiên chọn cách nào trước?

- A. Ăn phối hợp nhiều loại thức ăn có chứa can – xi và vi – ta – min D.
- B. Trẻ không bao giờ mắc bệnh còi xương.
- C. Uống can – xi và vi- ta – min D
- D. Tiêm can – xi

Câu 13: Vì sao người bệnh sốt xuất huyết phải nằm màn cả ban ngày?

- A. Để tránh gió.
- B. Để ngủ được lâu.
- C. Để tránh bị lạnh.
- D. Để tránh bị muỗi vằn đốt

Câu 14: Cách phòng bệnh sốt xuất huyết tốt nhất là:

- A. Giữ vệ sinh nhà ở và môi trường xung quanh, diệt muỗi, diệt bọ gậy và tránh để muỗi đốt.
- B. Tiêm phòng đầy đủ.
- C. Nằm màn, phun thuốc muỗi.
- D. Cả ba phương án

Câu 15: Muỗi truyền bệnh sốt xuất huyết có tên là gì?

- A. Muỗi a – nô – phen.
- B. Muỗi vằn.
- C. Không phải muỗi truyền bệnh.
- D. Muỗi đốt.

Câu 16: Bọ gậy muỗi vằn thường sống ở đâu?

- A. Ao tù nước đọng.
- B. Ngoài vườn.
- C. Các chum, vại, bể nước....

Câu 17: Kim loại nhôm có màu sắc và độ sáng như thế nào?

- A. Màu trắng xám, có ánh kim.
- B. Màu nâu đỏ, có ánh kim.
- C. Màu trắng bạc, không có ánh kim.
- D. Màu trắng bạc, có ánh kim.

Câu 18: Hợp kim của nhôm với một số kim loại khác như đồng, kẽm có tính chất gì?

- A. Bền vững hơn nhôm
- B. Rắn chắc hơn nhôm
- C. Bền vững và rắn chắc hơn nhôm
- D. Dẫn nhiệt tốt hơn nhôm

Câu 19: Thủy tinh thường có tính chất gì?

- A. Trong suốt, cứng nhưng dễ vỡ, không hút ẩm, không cháy, không bị a-xít ăn mòn.
- B. Trong suốt, không gì, dễ vỡ, không hút ẩm, không cháy, không bị a-xít ăn mòn.
- C. Trong suốt, không gì, cứng nhưng dễ vỡ, không hút ẩm, không cháy, không bị a-xít ăn mòn.
- D. Trong suốt, không gì, cứng nhưng dễ vỡ, không hút ẩm, không bị a-xít ăn mòn.

Câu 20: Thủy tinh chất lượng cao không có tính chất nào sau đây?

- A. Rất trong
- B. Bền, khó vỡ
- C. Không chịu được nóng lạnh
- D. Chịu được nhiệt độ cao